ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 445 /QĐ-UBND	*Ninh Thuận, ngày 25 tháng 02 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Công trình Đường đôi vào thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (đoạn phía Bắc)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 đã được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra quyết toán hoàn thành công trình số 363/BC-Sở Tài chính ngày 02/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình với nội dung chủ yếu như sau:

1. Dự án: Đường đôi vào thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (đoạn phía Bắc).

2. Địa điểm xây dựng: Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

4. Thời gian khởi công và hoàn thành công trình (theo thực tế) là: Từ năm 2006 đến ngày 29/11/2013.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Phải thu hồi
Tổng số	**154.977.280.721**	**157.576.689.084**	**2.599.408.363**
- Vốn XDCB tập trung, Vốn	154.977.280.721	157.576.689.084	2.599.408.363

hỗ trợ có mục tiêu			

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	**165.296.367.027**	**154.977.280.721**
Chi phí xây dựng	90.444.237.400	83.073.128.350
Chi phí Bồi thường và GPMB	69.096.044.180	67.217.018.121
Chi phí Quản lý dự án	1.215.692.051	1.194.468.000
Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng	3.784.202.923	2.948.811.740
Chi phí khác	756.190.473	543.854.510

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số	**154.977.280.721**	/	/	/
Tài sản cố định	154.977.280.721	/	/	/
Tài sản lưu động	/	/	/	/

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư (Sở Giao thông vận tải):

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	**154.977.280.721**	/
- Vốn XDCB tập trung và vốn hỗ trợ có mục tiêu	154.977.280.721	/

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 12 tháng 6 năm 2015 là:

- Nợ phải thu: 3.097.392.153 đồng.
- Nợ phải trả: 497.983.790 đồng.

(Có bảng chi tiết tình hình thanh toán và công nợ do Sở Tài chính lập tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán số 362/BC-STC ngày 02/02/2016 kèm theo Quyết định này).

c) Được phép ghi tăng tài sản là:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Tổng công	**154.977.280.721**	/
- Sở Giao thông vận tải.	154.977.280.721	/

2. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn hạch toán tài sản.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở giao thông vận tải, Giám đốc Kho Bạc nhà nước, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các dự án giao thông tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chủ đầu tư (03 bản);
- VPUB: QHXD, TH, KTN;
- Lưu: VT. Huy

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Quốc Nam

Phụ lục số 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

DỰ ÁN: ĐƯỜNG ĐÔI VÀO HAI ĐẦU THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

(ĐOẠN PHÍA BẮC)

(Tính đến ngày 12/6/2015)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị Quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3 = 1 - 2*	*4 = 2 - 1*
	TỔNG CỘNG		**154.977.280.721**	**157.576.689.084**	**497.983.790**	**3.097.392.153**
1	Công ty CP kỹ thuật Ánh Kim	Thi công Hệ thống đèn tín hiệu điều khiển giao thông (gói thầu số 01)	273.612.000	273.612.000	0	
2	Công ty TNHH TM và XD Tuấn Anh	Thi công San nền khu tái định cư (gói thầu số 05)	2.865.887.168	2.865.887.168	0	
3	Công ty TNHH TM và XD Sơn Long Thuận	Thi công xây dựng công trình (gói thầu số 11)	37.825.923.086	38.842.009.000		1.016.085.914
4	Công ty TNHH XD và TM Hướng Dương	Thi công xây dựng công trình (gói thầu số 11)	35.121.323.000	35.424.105.000		302.782.000
		Thi công xây dựng công trình (gói thầu số 19)	2.911.928.000	2.911.928.000	0	
		Thi công xây dựng công trình (gói thầu số 25)	3.807.486.000	3.807.486.000	0	
5	Công ty TNHH Hoa Viên Thuận Phát	Trồng cây xanh trên tuyến (gói thầu số 20)	266.969.096	266.969.096	0	
6	Công ty CP TVTK Xây dựng Ninh Thuận	Lập quy hoạch phân lô chi tiết khu tái định cư	32.855.000	32.855.000	0	
7	Trung tâm QH và KĐCL xây dựng Ninh Thuận	Lập quy hoạch xây dựng chi tiết khu tái định cư	22.506.000	12.000.000	10.506.000	

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị Quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3 = 1 - 2*	*4 = 2 - 1*
		Khảo sát, lập dự án	116.325.000	145.000.000		28.675.000
8	Công ty CP TVXD công trình giao thông 5	Khảo sát, lập TK BVTC, dự toán Nút giao thông ngã ba Tân Hội	119.669.687	107.000.000	12.669.687	
9	Công ty CP tư vấn xây dựng 533	Lập TK BVTC San nền khu TĐC	12.873.000	11.500.000	1.373.000	
		Khảo sát, lập dự án Nút giao thông ngã ba Tân Hội	41.288.000	41.376.000		88.000
		Khảo sát, lập TK BVTC, dự toán phần đường	664.430.681	664.400.000	30.681	
10	Điện lực Ninh Thuận	Lập TK BVTC, dự toán Hệ thống điện chiếu sáng	148.794.000	136.247.000	12.547.000	
		Thay thế trụ điện trung thế nằm dọc theo tuyến đường	1.434.201.173	1.609.143.000		174.941.827
		Di dời đường dây trung, hạ áp và các trạm biến áp	1.745.271.000	1.745.271.000	0	
		Di dời hệ thống lưới điện trung, hạ áp và trạm biến áp Nút giao thông ngã ba Tân Hội	192.112.695	217.367.397		25.254.702
11	Công ty TNHH TVXD Đức Thuận	Khảo sát, Lập TK BVTC-dự toán Hệ thống đèn tín hiệu điều khiển giao thông	14.125.000	13.040.000	1.085.000	
12	Công ty Cổ phần Phan Rang Thành	Thẩm tra TK BVTC, dự toán phần đường	75.310.877	76.491.000		1.180.123
		Giám sát Hệ thống đèn tín hiệu điều khiển giao thông	5.400.000	5.400.000	0	0
		Giám sát thi công phần đường và HT điện chiếu sáng	1.166.736.600	1.000.326.346	166.410.254	

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị Quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3 = 1 - 2*	*4 = 2 - 1*
		Lựa chọn nhà thầu San nền khu TĐC	3.239.000	3.239.000	0	
13	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hưng Thịnh	Lựa chọn nhà thầu phần đường, HT điện	58.974.232	60.877.000		1.902.768
		Thẩm tra TK BVTC, dự toán Nút giao thông ngã ba Tân Hội	14.540.605	14.907.000		366.395
		Giám sát San nền khu TĐC	44.017.058	44.000.000	17.058	
		Giám sát Nút giao thông ngã ba Tân Hội	147.474.000	139.888.000	7.586.000	
		Giám sát Trồng cây xanh trên tuyến	6.746.000	4.700.000	2.046.000	
14	Phòng thí nghiệm trọng điểm đường bộ III - Viện Khoa học và Công nghệ GTVT	Kiểm định chất lượng phần đường	192.878.000	192.878.000	0	
		Kiểm định chất lượng Nút giao thông ngã ba Tân Hội	46.119.000	46.119.000	0	
15	Công ty Bảo hiểm Ngân hàng ĐTPT Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa	Bảo hiểm San nền Khu TĐC	6.668.000	6.668.000	0	
16	Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp - Chi nhánh Khánh Hòa	Bảo hiểm công trình thi công phần đường và HT điện chiếu sáng	92.779.000	92.779.000	0	
17	Công ty TNHH Hoàng Long	Đo đạc, trích lục bản đồ Nút giao thông ngã ba Tân Hội	14.510.000	0	14.510.000	
18	Phòng Quản lý đô thị TP. Phan Rang - Tháp Chàm	Thẩm định đồ án quy hoạch	3.214.000	3.214.000	0	
		Di dời hệ thống điện chiếu sáng công cộng	69.835.466	73.825.427		3.989.961

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị Quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3 = 1 - 2*	*4 = 2 - 1*
19	Công ty CP cấp nước Ninh Thuận	Di dời tuyến ống cấp nước	1.990.093.000	1.990.093.000	0	
		Di dời hệ thống tuyến ống cấp nước Nút giao thông ngã ba Tân Hội	166.066.049	186.153.776		20.087.727
20	Trung tâm Phát triển quỹ đất TP. Phan Rang - Tháp Chàm	Phục vụ bồi thường	109.257.536	111.347.800		2.090.264
21	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thẩm định dự án	11.302.000	11.302.000	0	
		Thẩm định kết quả đấu thầu gói thầu san nền khu tái định cư	500.000	500.000	0	
22	Sở Giao thông và vận tải	Thẩm định di dời trụ đèn và đường dây điện	0	0	0	
		Thẩm định thiết kế cơ sở San nền Khu TĐC	741.643	0	741.643	
		Thẩm định kết quả đấu thầu	5.888.400	5.888.400	0	
23	BQL các dự án giao thông tỉnh	Quản lý dự án	1.194.468.000	1.215.692.000		21.224.000
		Phục vụ bồi thường	220.417.791	277.990.674		57.572.883
		Bồi thường các hộ gia đình	61.248.741.411	62.689.892.000		1.441.150.589
24	Công ty TNHH tư vấn và Kiểm toán VNASC	Kiểm toán dự án hoàn thành	307.904.107	154.300.000	153.604.107	
25	Sở Tài chính	Thẩm định phương án bồi thường	41.022.000	41.022.000	0	
		Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	114.857.360	0	114.857.360	